

QUY CHẾ ĐÀO TẠO KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2026-2027

Phòng Quản lý Đào tạo Đại học



TRAINING PROGRAM



QUY CHẾ ĐÀO TẠO ĐANG ÁP DỤNG TẠI TRƯỜNG

KHÓA HỌC	CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO	THANG ĐIỂM SỬ DỤNG	QUY CHẾ ĐÀO TẠO	THỜI GIAN HỌC TẬP TỐI ĐA
KHÓA 2021 KHÓA 2022 KHÓA 2023 KHÓA 2024 KHÓA 2025 KHÓA 2026 *	TÍN CHỈ	NIÊN CHẾ	ĐIỂM 10	1807/QĐ-TĐHYKPNT Ban hành 04/03/2022	Tối đa không vượt quá 02 lần thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa: - Y khoa, Y Việt – Đức, Răng hàm mặt: 12 năm - Dược học: 10 năm - Các ngành cử nhân: 8 năm

***: Cập nhật quy chế đào tạo theo Thông tư 56/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 07/07/2026**

PHÂN BỐ THỜI GIAN ĐÀO TẠO **NĂM HỌC 2026 – 2027**

NỘI DUNG TRIỂN KHAI	Tháng 09/ 2026	Tháng 10/ 2026	Tháng 11/ 2026	Tháng 12/ 2026	Tháng 01/ 2027	Tháng 02/ 2027	Tháng 03/ 2027	Tháng 04/ 2027	Tháng 05/ 2027	Tháng 06/ 2027	Tháng 07/ 2027	Tháng 08/ 2027
XÉT HỌC VỤ 3 ĐỢT				14/12 → 25/12						21/06 → 29/06		16/08 → 20/08
XÉT CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ (*) 4 ĐỢT	14/09 → 19/09		23/11 → 28/11					19/04 → 29/04		21/06 → 29/06		
XÉT TỐT NGHIỆP (*) 5 ĐỢT (Đợt 5 ngày 01/12/2027 – 11/12/2027)				01/12 → 31/12					14/05 → 23/05	21/06 → 26/06		16/08 → 21/08
GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG		05/10 → 30/10				22/02 → 19/03						
PHÂN BỐ THỜI GIAN HỌC + THI HỌC KỲ I	07/09	→			09/01							
PHÂN BỐ THỜI GIAN HỌC + THI HỌC KỲ II					11/01	→				05/06		
PHÂN BỐ THỜI GIAN HỌC + THI HỌC KỲ III										28/06	→ 07/08	
CÁC NGÀY NGHỈ THEO QUY ĐỊNH	KHAI GIẢNG 05/09		24/11		01/01	01/02 → 21/02		16/04 30/04	01/05 07/05 08/08			

(*): Trước mỗi đợt xét, P. QLĐTĐH thông báo đến sinh viên đăng ký xét trước 01 tháng

PHẦN I: GIỚI THIỆU QUY CHẾ ĐÀO TẠO

1. QUY ĐỊNH CHUNG

2. LẬP KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC GIẢNG DẠY

3. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP

4. XÉT HỌC VỤ

5. XÉT CHUẨN ĐẦU RA – NGOẠI NGỮ

6. KHU VỰC HỖ TRỢ SINH VIÊN - QUY ĐỊNH KHÁC ĐỐI VỚI SINH VIÊN

1. QUY ĐỊNH CHUNG

HỌC PHẦN

Tín chỉ: Khối lượng kiến thức tương đối trọn vẹn, thuận tiện cho sinh viên tích lũy trong quá trình học tập. Phần lớn học phần có từ 2-4 tín chỉ, nội dung được bố trí giảng dạy trọn vẹn và phân bố đều trong một học kỳ.

TÍN CHỈ

- 15 tiết lý thuyết
- 30 tiết thực hành, thí nghiệm hoặc thảo luận
- 45 giờ thực tập cơ sở
- 45 giờ làm tiểu luận, khóa luận tốt nghiệp

Để tiếp thu được 01 tín chỉ, sinh viên phải dành ít nhất 30 giờ tự học

THỜI GIAN HỌC TẬP

- 01 tiết học được tính 50 phút

ĐỊA ĐIỂM HỌC TẬP

Trụ sở chính Tân Nhựt

567 Nguyễn Cửu Phú, Xã Tân Nhựt, Thành phố Hồ Chí Minh

Cơ sở Hòa Hưng : 02 Dương Quang Trung, Phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

THỨ	TIẾT	GIỜ HỌC
Từ thứ Hai đến thứ Bảy	Tiết 1	7g00 – 7g50
	Tiết 2	8g00 – 8g50
	Tiết 3	9g00 – 9g50
	Tiết 4	10g00 – 10g50
	Tiết 5	11g00 – 11g50
	Tiết 6	12g00 – 12g50
	Tiết 7	13g00 – 13g50
	Tiết 8	14g00 – 14g50
	Tiết 9	15g00 – 15g50
	Tiết 10	16g00 – 16g50
	Tiết 11	17g00 – 17g50

2. LẬP KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC GIẢNG DẠY

- Mỗi năm học có **02 học kỳ chính (học kỳ I, học kỳ II)** với tổng số tối thiểu 30 tuần lên lớp. Ngoài các học kỳ chính, nhà trường có thể tổ chức **thêm học kỳ III (học kỳ phụ/học kỳ hè)**
- Hình thức học: **trực tiếp** hoặc **trực tuyến**; lịch học, lịch thi phải được xây dựng và công bố kịp thời với đầy đủ thông tin cần thiết trước khi bắt đầu học kỳ.
- Trước khi bắt đầu học kỳ, sinh viên được **hướng dẫn đăng ký học tập và hoàn thành học phí năm học mới**; đăng ký học lại những học phần chưa đạt; đăng ký học cải thiện điểm (nếu có) hoặc đăng ký học phần tự chọn theo quy định.

Học phần cố định của học kỳ/năm học:
Phòng QLĐTĐH đăng ký theo Chương trình đào tạo

Sinh viên tự đăng ký:
- Học phần tự chọn
- Học phần học lại, cải thiện

QUY ĐỊNH HỌC LẠI/HỌC CẢI THIỆN

HỌC KỲ	NỘI DUNG CÓ LIÊN QUAN		HỌC LẠI 100%	HỌC PHÍ	HỌC LẠI/HỌC TRẢ NỢ	HỌC CẢI THIỆN	
						K2020	K2021 TRỞ ĐI *
HỌC KỲ 1-2	Quy định số tín chỉ đăng ký theo học kỳ	Đối với sinh viên đã có kế hoạch học tập theo CTĐT chuẩn	Tối đa 10 TC (không bao gồm các học phần trong TKB chính)	Hoàn thành học phí học kỳ chính trước khi đăng ký học lại	KHÔNG GIỚI HẠN Bộ môn quy định về việc cho phép bảo lưu điểm thành phần (đối với các học phần có Lý thuyết + Lâm sàng)	ĐÃ HỌC VÀ ĐẠT ĐIỂM D (TỪ 4.0 ĐẾN 5.4) Điểm thành phần không được bảo lưu khi học cải thiện (sinh viên phải tham gia học và tích lũy đầy đủ các kỳ thi quá trình nếu có).	KHÔNG GIỚI HẠN CÁC HỌC PHẦN Điểm thành phần không được bảo lưu khi học cải thiện (sinh viên phải tham gia học và tích lũy đầy đủ các kỳ thi quá trình nếu có).
		Là sinh viên thuộc diện Buộc tạm dừng học/lưu ban/chuyển lớp/chưa tốt nghiệp/quay trở lại học tập sau thời gian nghỉ học tạm thời	Tối đa 25 TC /học kỳ	Không nợ học phí tính đến thời điểm đăng ký học phần. Hoàn thành học phí trước thời gian quy định			
HỌC KỲ 3	Quy định lớp học phần được tổ chức Tối thiểu từ 30 sinh viên		Tối đa 15 TC				

*** : Quy định cụ thể sẽ thông báo sau**

3. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

ĐÁNH GIÁ VÀ TÍNH ĐIỂM HỌC PHẦN

1. Quy định về trọng số điểm: Các điểm thành phần được đánh giá theo thang điểm 10

- Điểm đánh giá quá trình: từ 0 % đến 40%

- Điểm thi kết thúc học phần: tối thiểu 60%

Dựa theo đề cương chi tiết của BM quy định

2. Hình thức đánh giá:

Học phần	Điểm đánh giá đề xuất
01 tín chỉ	Có thể một điểm đánh giá
Từ 2 tín chỉ	Tối thiểu hai điểm đánh giá

Lưu ý: Đối với các học phần thực hành: Sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài thực hành. Điểm trung bình cộng của điểm các bài thực hành trong học kỳ được làm tròn đến một chữ số thập phân là điểm của học phần thực hành.

ĐÁNH GIÁ VÀ TÍNH ĐIỂM HỌC PHẦN

- Sinh viên **vắng mặt** trong buổi kiểm tra cuối kỳ, buổi đánh giá **không có lý do chính đáng** phải **nhận điểm 0** (điểm không). Sinh viên vắng mặt **có lý do chính đáng** được **dự thi, đánh giá ở một đợt khác** và được **tính điểm lần đầu**.
- Điểm Lý thuyết công bố chậm nhất sau 2 tuần (14 ngày)
- Điểm thi Thực hành, Vấn đáp công bố ngay sau khi thi chậm nhất 1 tuần
- Nếu kết quả học phần không đạt, sinh viên đăng ký học lại ở học kỳ tiếp theo (nếu có)

QUY ĐỊNH ĐIỂM ĐẠT/KHÔNG ĐẠT

KHÓA 2021 → 2026

Loại	Điểm trung bình
ĐẠT	Từ 9,0 đến 10,0
	Từ 8,0 đến cận 9,0
	Từ 7,0 đến cận 8,0
	Từ 5,0 đến cận 7,0
	Từ 4,0 đến cận 5,0
KHÔNG ĐẠT	Dưới 4,0

- **Điểm học phần** được chấm theo thang điểm 10 (làm tròn đến phần nguyên)
- **Điểm trung bình học tập** được tính đến hai chữ số thập phân (dùng để xét thôi học, ngừng học, học tiếp).

$$A = \frac{\sum a_i.n_i}{\sum n_i}$$

- Học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng – an ninh không tính vào điểm trung bình chung học tập.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP THEO HỌC KỲ, NĂM HỌC

XẾP LOẠI	KHÓA 2021 → 2026
	<i>Thang điểm 10</i>
Xuất sắc	Từ 9,0 đến 10,0
Giỏi	Từ 8,0 đến cận 9,0
Khá	Từ 7,0 đến cận 8,0
Trung bình	Từ 5,0 đến cận 7,0
Yếu	Từ 4,0 đến cận 5,0
Kém	Dưới 4,0

TRA CỨU THÔNG TIN – KẾT QUẢ HỌC TẬP

> KẾT QUẢ HỌC TẬP

Chương trình đào tạo
Y khoa AB 2022 - 2028

Năm học
Tất cả

☒ Xem điểm sinh viên ☐ Xem điểm theo chương trình đào tạo

STT	Mã môn học	Tên môn học	Số TC	Điểm hệ 10	Điểm hệ 4
-----	------------	-------------	-------	------------	-----------

Năm học: 2022-2023

Học kỳ: HK01

1	GTC_010007	Giáo dục thể chất (*)	3	8.10	0.00
2	HHO_010011	Hóa đại cương	2	4.40	0.00
3	KTM019902	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	2	7.90	0.00

Chi tiết học phần: KTM019902 - Kinh tế chính trị Mác-Lênin

STT	Tên thành phần	Trọng số	Điểm lần 1
1	Điểm thi kết thúc học phần	70%	7.50
2	Điểm Chuyên cần	10%	10.00
3	Điểm Kiểm tra thường xuyên 1	20%	8.00

LƯU Ý:

1. Xem điểm sinh viên: là điểm quá trình học tập của các bạn từ khi vào trường đến nay. Một số trường hợp điểm của học phần hiển thị nhiều năm học (KHÔNG ĐẠT/ĐẠT) thể hiện số lần thi học.  

2. Xem điểm theo CTĐT (chương trình đào tạo): là điểm kế hoạch học tập chuẩn từ 04 đến 06 năm. Do đó, học phần có **tick xanh**  là học phần **ĐẠT** (có thể các bạn thi nhiều lần nhưng điểm chỉ hiển thị lần cao nhất).

Ngoài ra, đối với các bạn có đăng ký học lại thì điểm ĐẠT sẽ được quy đổi về học phần gốc có trong xem điểm theo CTĐT và không tick xanh ở mục xem điểm SV - học phần cũ vẫn giữ nguyên kết quả KHÔNG ĐẠT (do khác nhau mã học phần).

Lưu ý: Đối với các học phần như Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục thể chất chỉ tính ĐẠT (là điều kiện xét tốt nghiệp), không tính vào điểm trung bình chung toàn khóa

4. XÉT HỌC VỤ

KHÓA 2021 → 2026

THEO NĂM HỌC

Đợt 1: Từ ngày 21/06/2027 đến 29/06/2027

Đợt 2: Từ ngày 16/08/2027 đến 20/08/2027 (sau khi có kết quả học kỳ III)

XÉT LÊN LỚP (theo năm học)

KHÓA 2021 → 2026

Các sinh viên không thuộc diện quy định dưới đây được xếp lớp học cùng khóa sau để cải thiện kết quả học tập.

**LÊN
LỚP**



STT	NỘI DUNG	ĐIỂM TRUNG BÌNH
1	Điểm trung bình năm học (đạt) năm thứ nhất	$\geq 4,0$
	Điểm trung bình năm học (đạt) năm thứ hai	$\geq 4,2$
	Điểm trung bình năm học (đạt) năm thứ ba trở đi	$\geq 4,4$
2	Số tín chỉ nợ động từ đầu khóa	≤ 16 tín chỉ

**BUỘC
THỜI
HỌC**



STT	NỘI DUNG	ĐIỂM TRUNG BÌNH
1	Điểm trung bình năm học	< 3.2
2	Điểm trung bình tích lũy sau 2 năm học	< 4.2
	Điểm trung bình tích lũy sau 3 năm học	< 4.4
	Điểm trung bình tích lũy sau 4 năm học trở đi	< 4.6
3	Thời gian học tập vượt quá quy định đối với chương trình đào tạo 4 năm/5 năm/6 năm	Tối đa 8 năm/10 năm/12 năm

5. XÉT CHUẨN ĐẦU RA – NGOẠI NGỮ

STT	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	ĐỢT XÉT	GHI CHÚ
1	Từ ngày 14/9/2026 đến ngày 19/9/2026	01	
2	Từ ngày 23/11/2026 đến ngày 28/11/2026	02	
3	Từ ngày 19/4/2027 đến ngày 29/4/2027	03	
4	Từ ngày 21/6/2027 đến ngày 29/6/2027	04	Bao gồm sinh viên có nhu cầu xét tốt nghiệp tháng 12/2027 (nếu có)

CHUẨN ĐẦU RA	KHÓA 2021 → 2026
1. Giáo dục Quốc phòng – An ninh	<i>Bắt buộc</i>
2. Giáo dục thể chất	<i>Bắt buộc</i>
3. Ngoại ngữ	Điều kiện: - Sinh viên đạt chuẩn ngoại ngữ tối thiểu bậc 3/6 theo Thông tư số 01/2014/TT-BGD&ĐT - Sinh viên phải có chứng chỉ phù hợp để làm điều kiện tốt nghiệp - Sinh viên theo dõi Thông báo về các đợt xét CDR Ngoại ngữ từ P.QLĐTĐH, có thể xét tại bất kỳ đợt xét nào trong quá trình học, không cần đợi đến năm cuối của chương trình đào tạo)

(*): Trước mỗi đợt xét, P. QLĐTĐH thông báo đến sinh viên đăng ký xét trước 01 tháng

CÁC LOẠI CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 3

PHỤ LỤC I

Bảng quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ tương đương bậc 3 áp dụng xét chuẩn đầu ra trình độ đại học tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

TT	Ngôn ngữ	Loại chứng chỉ	Trình độ/Thang điểm Tương đương bậc 3	Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Tiếng Anh	VSTEP	Bậc 3	Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép
		CEFR (Common European Framework of Reference)	B1	Các đơn vị theo quy định của Cục Quản lý Chất Lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
		TOEFL iBT (Test of English as a Foreign Language - Internet Based Test)	40 – 45	Educational Test Service (ETS)
		TOEFL ITP (Test of English as a Foreign Language - Institutional Testing Program)	450 – 499	
		IELTS (International English Language Testing System)	4.0 – 5.0	British Council (BC) International Development Program (IDP)
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/ B1 Business Preliminary/ Linguaskill Thang điểm: 140 – 159	Cambridge Assessment English
		TOEIC (Test of English for International Communication) (4 skill)	Nghe: 275 – 399 Đọc: 275 – 384 Nói: 120 – 159 Viết: 120 – 149	Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ (Educational Testing Service - ETS) IIG Việt Nam
		Aptis ESOL	B1	British Council Aptis ESOL

2

TT	Ngôn ngữ	Loại chứng chỉ	Trình độ/Thang điểm Tương đương bậc 3	Đơn vị cấp chứng chỉ
		PEIC (Pearson English International Certificate)	Level 2	Tập đoàn Giáo dục Person
2	Tiếng Pháp	CIEP/ Alliance francaise diplomas DELF (Diplôme d'études en langue française)	TCF: 300 – 399 DELF B1	Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế (Center International d'Etudes Pedagogiques – CEIP)
3	Tiếng Đức	Goethe-Zertifikat	B1	Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài (ZfA)
		(DSD) Deutsches Sprachdiplom	B1	
		Zertifikat	B1	
4	Tiếng Trung Quốc	HSK 汉语水平考试 [Hànyǔ shuǐpíng kǎoshì]	HSK Bậc 3	Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban) Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for Proficiency in Chinese) Tổng bộ Viện Khổng tử (Trung Quốc)
		TOCFL (Test of Chinese as a Foreign Language)	TOCFL Bậc 3	Ủy ban công tác thúc đẩy Kỳ thi đánh giá năng lực Hoa ngữ quốc gia (Steering Committee for the Test of Proficiency – Huayu)
5	Tiếng Nhật	JLPT (Japanese Language Proficiency Test)	N4	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation)

BAN HÀNH QUY ĐỊNH
CÔNG NHẬN CHUẨN ĐẦU
RA NGOẠI NGỮ KÈM
QUYẾT ĐỊNH SỐ 466/QĐ-
TĐHYKPNT NGÀY 07
THÁNG 02 NĂM 2024

3

TT	Ngôn ngữ	Loại chứng chỉ	Trình độ/Thang điểm Tương đương bậc 3	Đơn vị cấp chứng chỉ
6	Tiếng Nga	TORFL (Первый сертификационный уровень) ТРКИ (Тест по русскому языку как иностранному)	TORFL-1 ТРКИ-1	Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội (The Russian center of science and culture in Hanoi)

Ghi chú:

- Danh sách các chứng chỉ được cập nhật đến tháng 01/2024.
- Danh mục này được điều chỉnh bổ sung theo Quyết định/Thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cục Quản lý Chất lượng.
- Đối với các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế không thông dụng khác do Hội đồng xét chuẩn đầu ra quyết định.



HƯỚNG DẪN TRA CỨU KẾT QUẢ XÉT CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ

Tra cứu văn bằng / chứng chỉ

Bậc đào tạo :

Đại học

▼

Số hiệu văn bằng:

Nhập số hiệu bằng

Họ và tên:

LÝ GIA LINH

Ngày sinh:

Nhập ngày sinh

CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Nhập CMND hoặc CCCD hoặc Hộ chiếu

Loại tra cứu:

Chuẩn đầu ra ngoại ngữ

▼

Tìm kiếm

Kết quả tìm kiếm

#	Mã sinh viên	Họ tên	Ngày sinh	Tên chứng chỉ	Số quyết định
1	2152010038	LÝ GIA LINH	27/04/2003	Ti?ng Trung HSK b?c 4	1884/QĐ-TĐHYKPNT,28/05/2025

1

- 1/ Đăng nhập:

online.pnt.edu.vn
- 2/ Nhập tối thiểu 1 thông tin: Họ và tên
- 3/ Loại tra cứu: Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ
- 4/ Tìm kiếm

6. KHU VỰC HỖ TRỢ SINH VIÊN - QUY ĐỊNH KHÁC ĐỐI VỚI SINH VIÊN



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

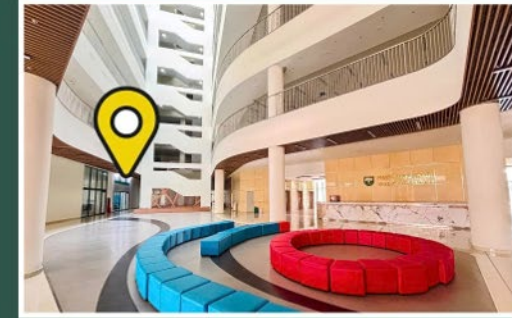
THÔNG BÁO

THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM KHU VỰC HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC, SINH VIÊN

TỪ NGÀY 26/03/2026 KHU VỰC HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC, SINH VIÊN

CHÍNH THỨC TỌA LẠC TẠI SẢNH KHU D TẦNG 1 (ỐI DIỆN CẦU THANG BỘ)

ĐỊA CHỈ: TRỤ SỞ TÂN NHỰT, SỐ 567 NGUYỄN CỬU PHÚ, XÃ TÂN NHỰT, TP. HCM





CÁC ĐƠN VỊ TẠI KHU VỰC HỖ TRỢ:

- PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC.
- PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC.
- PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN.
- PHÒNG QUẢN LÝ THỰC HÀNH LÂM SÀNG.
- PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN.





THỜI GIAN LÀM VIỆC:

- Từ 8h00 đến 16h00, thứ Hai đến thứ Sáu.



Tiếp nhận, tư vấn và giải quyết các nội dung liên quan đến đào tạo, thực hành lâm sàng, công tác sinh viên và tài chính người học.



*Lưu ý: khu vực hỗ trợ người học tại cơ sở Hòa Hưng vẫn duy trì cho đến khi có thông báo mới.

Trân trọng thông báo mời người học, sinh viên đến liên hệ khi có nhu cầu.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

Try cơ chính: 567 Nguyễn Cửu Phú, Xã Tân Nhựt, Thành phố Hồ Chí Minh

Try cơ Hòa Hưng: 02 Dương Quang Trung, Phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh

www.pnt.edu.vn

dhpn@pnt.edu.vn

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

028.38.682.435

daotao@pnt.edu.vn

https://pnt.edu.vn/

KHU VỰC HỖ TRỢ SINH VIÊN

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC CỦA SINH VIÊN....

STT	TÀI BIỂU MẪU	MỤC ĐÍCH
1	Đơn đề nghị xem xét	Dùng cho sinh viên có nhu cầu trình bày vấn đề cấp thiết và đề nghị nhà trường xem xét giúp đỡ giải quyết.
2	Đơn đề nghị xét tốt nghiệp	Dùng cho sinh viên có nhu cầu đăng ký xét tốt nghiệp
3	Phiếu đề nghị cung cấp kết quả học tập	Dùng cho phụ huynh người giám hộ có nhu cầu biết kết quả học tập của con/em
4	Phiếu đề nghị kiểm tra, đối chiếu điểm	Dùng cho sinh viên cần kiểm tra lại điểm thi so với điểm được thông báo
5	Đơn đề nghị cấp điểm chi tiết	Dùng cho sinh viên có nhu cầu được cấp điểm đầy đủ các môn học đã học
6	Đơn đề nghị cấp điểm trung bình	Dùng cho sinh viên có nhu cầu được cấp điểm trung bình của học kỳ/năm học
7	Đơn đề nghị chuyển điểm	Dùng cho sinh viên đã hoàn thành học phần tại trường/trường đại học khác
8	Đơn vắng thi có phép	Dùng cho sinh viên vắng thi có lý do và có minh chứng
9	Đơn nghỉ học tạm thời (bảo lưu)	Dùng cho sinh viên có nhu cầu nghỉ học tạm thời bảo lưu kết quả học tập
10	Đơn nghỉ học (thôi học)	Dùng cho sinh viên có nhu cầu nghỉ học thôi học

QUY ĐỊNH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HỌC TẬP & CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ

1/ Quy định chuyển điểm:

Quy chế áp dụng: Căn cứ Điều 11 và điều 12 thuộc Quyết định số 1807/QĐ-TĐHYKPNT ngày 04 tháng 3 năm 2022 về việc ban hành Quy chế Đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Bảng điểm các môn học có nguyện vọng chuyển điểm áp dụng thời hạn sau:

- + Không quá 05 năm đối với các học phần đại cương.
- + Không quá 03 năm đối với các học phần cốt lõi thuộc khối kiến thức ngành/chuyên ngành.
- + Học phần có giá trị vĩnh viễn: Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng – an ninh, Kinh tế chính trị, Triết học, Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Chủ nghĩa xã hội khoa học;
- + Số tín chỉ được công nhận và miễn học không vượt quá 50% khối lượng chương trình toàn khóa;

2/ Biểu mẫu:

- Đường dẫn tải biểu mẫu chuyển điểm: <https://pqldt.pnt.edu.vn/vi/van-ban-mau-bieu/cac-bieu-mau-dung-cho-sinh-vien>
- Vào mục biểu mẫu, tải “**Đơn đề nghị chuyển điểm**”.
- Đường dẫn tra cứu khung Chương trình đào tạo năm học 2026-2027 (lấy tên môn học cần chuyển điểm chính xác): <https://online.pnt.edu.vn/TinTuc/1/9736>

Thông báo hướng dẫn cụ thể chuyển điểm sẽ gửi cho từng sinh viên theo email: mssv@pnt.edu.vn

ĐƠN ĐỀ NGHỊ VẮNG THI CÓ PHÉP (THI KẾT THÚC HỌC PHẦN)

Phương thức nhận đơn:

- **Nhận trực tiếp:** tại Khu vực “Hỗ trợ sinh viên” - Khung Phòng Quản lý Đào tạo Đại học – Tầng trệt khu D - Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch – 567 Nguyễn Cửu Phú, Tân Nhựt, Tp. Hồ Chí Minh
- **Nhận qua thư điện tử:** qldt_vangthi@pnt.edu.vn (sinh viên vui lòng dùng thư điện tử có tên miền @pnt.edu.vn)

❖ Trường hợp gửi qua mail cần lưu ý:

- Chỉ tiếp nhận xử lý đơn qua thư điện tử đối với các trường hợp sinh viên không thể trực tiếp đến Trường nộp đơn.
- Trường hợp SV gửi qua thư điện tử khác dẫn đến việc bị thất lạc thư, phòng QLĐTĐH sẽ không giải quyết và xử lý bất kỳ khiếu nại nào.
- *Biểu mẫu gửi đính kèm phải là file **scan** đơn vắng thi có phép và file scan minh chứng có đầy đủ chữ ký xác nhận)*
- *File đính kèm phải rõ ràng, ngay ngắn, sạch sẽ, không bôi xóa, mờ, nhòe.*
- *Phòng Quản lý Đào tạo Đại học sẽ phản hồi qua hộp thư điện tử cho sinh viên khi đơn vắng thi được chấp thuận.*

Thời gian tiếp nhận đơn vắng thi:

- Đơn vắng thi và minh chứng nộp về phòng Quản lý Đào tạo Đại học **chậm nhất trong vòng 03 ngày** trước khi thi hoặc **03 ngày sau khi thi**. Sau thời gian trên phòng QLĐTĐH không nhận và giải quyết (trừ các trường hợp cần được xem xét)
- Trường hợp sinh viên nộp đơn nhưng xin bổ sung minh chứng sau thời gian quy định, phải nộp kèm (2 bản) giấy cam kết bổ sung minh chứng có đầy đủ chữ ký của sinh viên hoặc phụ huynh.
- Thời gian tiếp nhận đơn vắng thi tại khu vực hỗ trợ và thư điện tử: **từ thứ hai đến thứ sáu**, thời gian từ **8h00 đến 16h00**.

LƯU Ý: ĐỐI VỚI ĐIỂM THÀNH PHẦN/ĐIỂM THI GIỮA KỲ DO BỘ MÔN QUYẾT ĐỊNH.

SINH VIÊN ĐƯỢC QUYỀN TẠM NGỪNG HỌC

- Sinh viên được **tạm ngừng học (lùi lớp)** để có thời gian củng cố kiến thức, cải thiện kết quả học tập.
- + Thời gian tạm ngừng học được tính thời gian đào tạo chính thức được quy định cụ thể trong từng quy chế.
- + Trong thời gian tạm ngừng học sinh viên phải đăng ký học lại các học phần chưa đạt. Hiệu trưởng xem xét bố trí cho sinh viên được học một số học phần của năm học tiếp theo nếu sinh viên đề nghị.

NGHỈ HỌC TẠM THỜI (BẢO LƯU)

- Sinh viên làm đơn đề nghị **nghỉ học tạm thời** và bảo lưu kết quả trong các trường hợp sau:
 - + Được động viên vào lực lượng vũ trang.
 - + Bị ốm hoặc tai nạn điều trị thời gian dài có chứng nhận.
 - + Vì lí do cá nhân khác nhưng đã phải **học tối thiểu 01 học kỳ** và phải **đạt điểm trung bình chung** các học phần tính từ đầu khóa được quy định trong quy chế hiện hành.
 - + Thời gian nghỉ học tạm thời vì nhu cầu cá nhân được tính vào thời gian đào tạo chính thức theo quy định.
 - + Sinh viên nộp đơn đề nghị nghỉ học tạm thời cho P. QLĐTĐH và hoàn thành nghĩa vụ đóng học phí.
 - + Khi muốn quay lại học tập, sinh viên viết đơn đề nghị quay trở lại học tập gửi Phòng Công tác Sinh viên ít nhất 15 ngày trước khi bắt đầu học kỳ/năm học mới.

THÔI HỌC

- Sinh viên xin **thôi học** vì lí do cá nhân, trừ trường hợp bị xem xét buộc thôi học hoặc kỷ luật. Sinh viên muốn quay trở lại học phải dự tuyển đầu vào như những thí sinh khác.

**PHẦN II:
TÀI KHOẢN HỌC TẬP
& CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA SINH VIÊN**





Định dạng email: Mã số sinh viên@pnt.edu.vn

Mật khẩu:

<TÊN SINH VIÊN VIẾT HOA (không dấu)>@<SỐ CMND/ THẺ CĂN CƯỚC>

Ví dụ: Nguyễn Văn Bá có mã số sinh viên: 2652020800, CMND số: 023456789

Email: 2652020800@pnt.edu.vn

Mật khẩu: BA@023456789



Định dạng Office 365: Mã số sinh viên@pnt.edu.vn

Mật khẩu:

<TÊN SINH VIÊN VIẾT HOA (không dấu)>@<SỐ CMND/ THẺ CĂN CƯỚC>

Ví dụ: Nguyễn Văn Bá có mã số sinh viên: 2652020800, CMND số: 023456789

Email: 2652020800@pnt.edu.vn

Mật khẩu: BA@023456789

Link đăng nhập tài khoản Office 365:
<https://login.microsoftonline.com/>

Link đăng nhập tài khoản email: <https://accounts.google.com>

Link tham khảo hướng dẫn cài đặt và sử dụng Microsoft Teams: <https://pcntt.pnt.edu.vn/vi/huong-dan-microsoft-teams>

Microsoft Teams

Join or create a team

Create a team

Bring everyone together and get to work!

Join a team with a code

Enter code

Join team

SV

Sinh Viên 2018

Public

Sinh Viên 2018

T2

Tổ 2 - 9A

Public

Tổ 2 - 9A

Tổ 3 - Y2015

CN

CK1 NHI KHOA 2019 - 2021

Public

CK1 NHI KHOA 2019 - 2021

TC

Lớp CK1.ĐD 2019 - 2021

Public

Tổ 4-CK1.ĐD 2019 - 2020

Test

Public

test

LỚP TÂM THẦN THẦY LÊ THA...

Public

Group của lớp CKI nội tổng quát khoá 2019-2021. Nơi đăng các chủ đề liên qua...

Gt

Group test

Public

Tổ 12 - Y2016A

Public

T

TestingSTAFF

Public

a

alo

Public

Cơ xương

You've joined

Privacy Policy

Độ bền dán của VL dán 'nhẹ' (G-aenial Bond -

Dán lên men

- Tự xoi mòn
- Xoi mòn H₃PO₄

Microsoft Teams

Join or create a team

Create a team

Bring everyone together and get to work!

Join a team with a code

Enter code

Join team

SV

Sinh Viên 2018

Public

Sinh Viên 2018

T2

Tổ 2 - 9A

Public

Tổ 2 - 9A

Tổ 3 - Y2015

CN

CK1 NHI KHOA 2019 - 2021

Public

CK1 NHI KHOA 2019 - 2021

TC

Lớp CK1.ĐD 2019 - 2021

Public

Tổ 4-CK1.ĐD 2019 - 2020

Test

Public

test

LỚP TÂM THẦN THẦY LÊ THA...

Public

Group của lớp CKI nội tổng quát khoá 2019-2021. Nơi đăng các chủ đề liên qua...

Gt

Group test

Public

Tổ 12 - Y2016A

Public

T

TestingSTAFF

Public

a

alo

Public

Cơ xương

You've joined

Privacy Policy

Độ bền dán của VL dán 'nhẹ' (G-aenial Bond -

Dán lên men

- Tự xoi mòn
- Xoi mòn H₃PO₄

Microsoft Teams

Join or create a team

Create a team

Bring everyone together and get to work!

Join a team with a code

Enter code

Join team

SV

Sinh Viên 2018

Public

Sinh Viên 2018

T2

Tổ 2 - 9A

Public

Tổ 2 - 9A

Tổ 3 - Y2015

CN

CK1 NHI KHOA 2019 - 2021

Public

CK1 NHI KHOA 2019 - 2021

TC

Lớp CK1.ĐD 2019 - 2021

Public

Tổ 4-CK1.ĐD 2019 - 2020

Test

Public

test

LỚP TÂM THẦN THẦY LÊ THA...

Public

Group của lớp CKI nội tổng quát khoá 2019-2021. Nơi đăng các chủ đề liên qua...

Gt

Group test

Public

Tổ 12 - Y2016A

Public

T

TestingSTAFF

Public

a

alo

Public

Cơ xương

You've joined

Privacy Policy

Độ bền dán của VL dán 'nhẹ' (G-aenial Bond -

Dán lên men

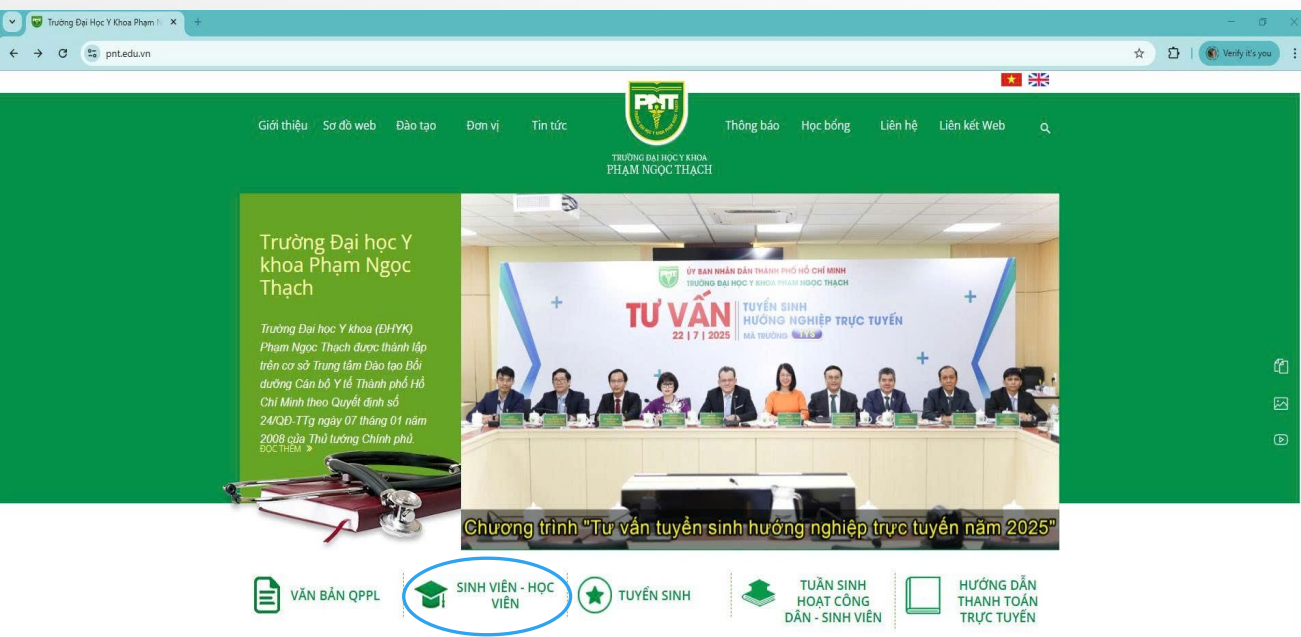
- Tự xoi mòn
- Xoi mòn H₃PO₄

Trang website:
www.pnt.edu.vn

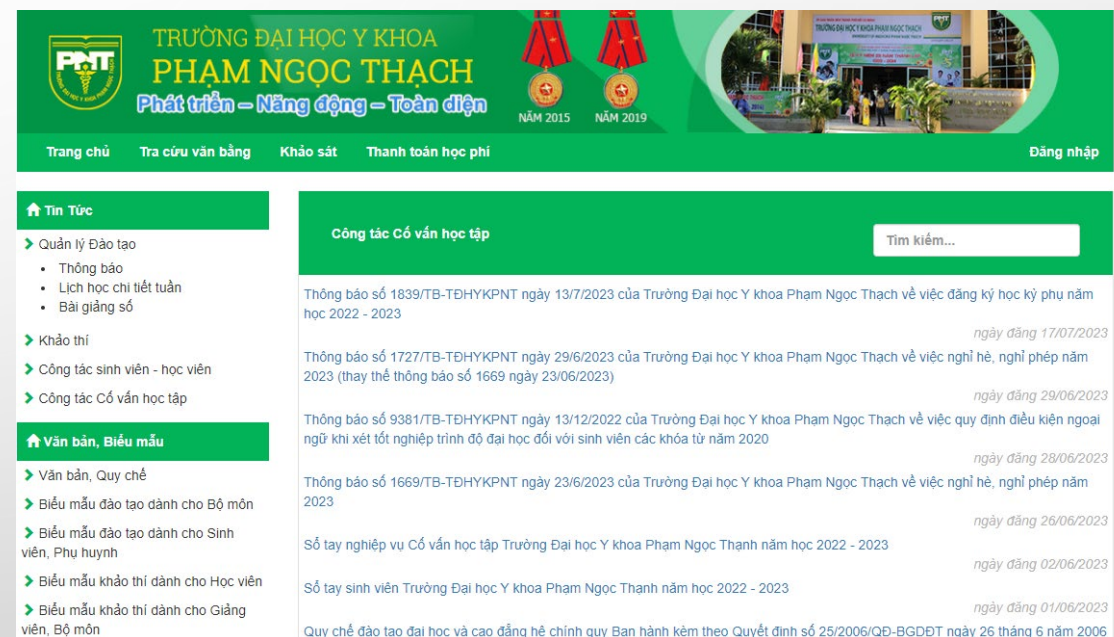
PUBLIC

Cổng thông tin điện tử:
online.pnt.edu.vn

PRIVATE



The screenshot shows the homepage of the PNT website. The header includes the PNT logo and navigation links: Giới thiệu, Sơ đồ web, Đào tạo, Đơn vị, Tin tức, Thông báo, Học bổng, Liên hệ, and Liên kết Web. The main content area features a large banner for the "Tư vấn Tuyển sinh hướng nghiệp trực tuyến năm 2025" (Online career counseling and recruitment program for 2025). Below the banner, there are icons and labels for various services: VĂN BẢN QPPL, SINH VIÊN - HỌC VIÊN, TUYỂN SINH, TUẦN SINH HOẠT CÔNG ĐÀN - SINH VIÊN, and HƯỚNG DẪN THANH TOÁN TRỰC TUYẾN.



The screenshot shows the online portal of the PNT website. The header includes the PNT logo and navigation links: Trang chủ, Tra cứu văn bản, Khảo sát, Thanh toán học phí, and Đăng nhập. The main content area is divided into two columns. The left column contains a "Tin Tức" (News) section with links to "Quản lý Đào tạo" (Management of Training), "Khảo thí" (Examination), "Công tác sinh viên - học viên" (Student work), and "Công tác Cố vấn học tập" (Academic advisor work). The right column contains a "Công tác Cố vấn học tập" (Academic advisor work) section with a search bar and a list of news items, including "Thông báo số 1839/TB-TĐHYKPNT ngày 13/7/2023 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc đăng ký học kỳ phụ năm học 2022 - 2023" and "Thông báo số 1727/TB-TĐHYKPNT ngày 29/6/2023 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc nghỉ hè, nghỉ phép năm 2023 (thay thế thông báo số 1669 ngày 23/06/2023)".

Sử dụng tài khoản cá nhân để đăng nhập

Đăng nhập x +

← → ↻ ⚠ Không bảo mật | online.pnt.edu.vn/Login

Link đăng nhập
<http://online.pnt.edu.vn/Login>

Mật khẩu
+ Lần đầu: **MSSV**
+ ***Sv đổi mật khẩu ngay lần đăng nhập đầu tiên;***


TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y PHẠM NGỌC THẠCH
Cổng thông tin đào tạo

Tên đăng nhập

Mật khẩu

YKFQH

Nhập mã bảo vệ:

Đăng nhập

Tên đăng nhập
MSSV

Mã bảo vệ
(không cần viết in hoa)

KHÔNG ĐĂNG NHẬP ĐƯỢC VÀO TÀI KHOẢN

- NGUYÊN NHÂN 1: QUÊN MẬT KHẨU
 - ➔ SINH VIÊN LIÊN HỆ:
 - PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN (*Tài khoản cổng thông tin điện tử*)
 - PHÒNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (*Tài khoản học tập MS team, email*)
- NGUYÊN NHÂN 2: ĐÃ ĐÓNG HỌC PHÍ NHƯNG CHƯA ĐƯỢC CẬP NHẬT
 - ➔ SINH VIÊN LIÊN HỆ **PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN**;
- CÁC TRƯỜNG HỢP KHÁC: SINH VIÊN LIÊN HỆ **KHU VỰC HỖ TRỢ SINH VIÊN** – SẢNH TRỆT KHU D – TRỤ SỞ TÂN NHỰT



Quy chế đào tạo đại học



Quy định CDR NN



Quy định chuyển điểm



Tải biểu mẫu

TRÂN TRỌNG
CẢM ƠN QUÝ THẦY/CÔ
VÀ CÁC BẠN SINH VIÊN
ĐÃ LẮNG NGHE

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH



**SỨ MẠNG, TẦM NHÌN, GIÁ TRỊ CỐT LÕI
TRIẾT LÝ GIÁO DỤC VÀ KHẨU HIỆU**

SỨ MẠNG

Đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng

TẦM NHÌN

Phát triển thành một trong những Đại học khoa học sức khỏe hàng đầu trong cả nước, hội nhập quốc tế

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Y đức - Chất lượng - Đoàn kết

TRIẾT LÝ GIÁO DỤC

Giáo dục toàn diện - Hướng về cộng đồng
Lấy người học làm trung tâm

KHẨU HIỆU

Phát triển - Năng động - Toàn diện